

## BÁO CÁO

### Sơ kết sản xuất lúa vụ Xuân năm 2026, triển khai phương hướng nhiệm vụ vụ Mùa năm 2026 trên địa bàn xã Nghi Dương

#### I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

##### 1. Thuận lợi

- Sản xuất vụ Xuân năm 2026 được sự chỉ đạo của thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, sự vào cuộc quyết liệt của địa phương trong công tác nắm bắt tình hình, đưa ra các giải pháp chỉ đạo sản xuất kịp thời, hiệu quả, góp phần chủ động trong khắc phục diễn biến bất thường của khí hậu, dịch hại và đảm bảo kế hoạch sản xuất.

- Công tác, tích tụ ruộng đất, khắc phục bỏ ruộng của các địa phương có chuyển biến tích cực, việc đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại (cơ giới hóa đồng bộ) vào sản xuất trồng trọt đang được nhiều tổ chức, cá nhân quan tâm đầu tư mở rộng quy mô.

- Tổ chức sản xuất liên kết, tiêu thụ nông sản trong sản xuất ngày một chặt chẽ; đầu ra và giá sản phẩm lúa, gạo tương đối ổn định và có xu hướng tăng cao.

- Các đối tượng sinh vật gây hại có xu hướng thấp hơn so với cùng kỳ nhiều năm trước.

##### 2. Khó khăn

- Tình hình thời tiết không thuận lợi cho sản xuất: Tổng lượng mưa thấp hơn nhiều so trung bình nhiều năm và so với cùng kỳ năm trước; ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển của lúa và diễn biến thất thường của các đối tượng sinh vật gây hại.

- Trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục có nhiều biến động, giá vật tư nông nghiệp, đặc biệt là phân bón, diễn biến phức tạp và có xu hướng tăng, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của người dân.

#### II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

Thực hiện Kế hoạch số 135/KH-SNNMT ngày 03/13/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về kế hoạch sản xuất vụ Xuân năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương đã ban hành Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 17/1/2025 về kế hoạch sản xuất vụ Xuân 2026; tập trung chỉ đạo triển khai, thực hiện Kế hoạch: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên kiểm tra tình hình sản xuất, tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo sản xuất và phòng trừ sinh vật gây hại cây trồng kịp thời; tổ chức chiến dịch diệt chuột và làm thủy lợi nội đồng...

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

#### **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu**

- Diện tích gieo cấy lúa Xuân năm 2026 ước đạt 787/810 ha, đạt 97,52% kế hoạch (còn lại 23 ha không gieo cấy là do nằm trong dự án khu công nghiệp Ngũ Phúc)

- Năng suất dự kiến: 70,5 tạ/ha, đạt 100% kế hoạch.

- Sản lượng dự kiến: 5.548,352 tấn, đạt 97,5% kế hoạch.

- Cơ cấu trà: Trên địa bàn xã không có trà lúa xuân sớm; diện tích gieo cấy tập trung chủ yếu ở trà xuân muộn đạt 787 ha, chiếm 100% tổng diện tích sản xuất lúa Xuân. Trong đó, diện tích cấy máy đạt 587 ha (74,6% diện tích), diện tích gieo sạ đạt 30 ha (3,8%) còn lại là diện tích lúa cấy tay.

+ Nhóm giống lúa lai (Thái Xuyên 111, Long Hương, ...) đạt: 200 ha, chiếm 25,4% diện tích.

+ Nhóm giống chất lượng: 587 ha, chiếm 74,6% diện tích. Trong đó tập trung vào một số giống lúa như: Nếp Ngô, TBR 225, Ngọc Nương 9, Đài Thơm 8,...

#### **2. Công tác phòng trừ sinh vật gây hại**

Nhìn chung, tình hình sinh vật gây hại trong vụ Xuân 2026 thấp hơn so với cùng kỳ nhiều năm trở lại đây. Diện tích nhiễm sâu, bệnh trên lúa vụ Xuân 2026 là 352,6 ha, (Sâu cuốn lá nhỏ lúa 2: 300ha; Bệnh đạo ôn lá 6 ha, chuột hại 1,6 ha, bệnh khô vằn 61 ha,...). Tổng diện tích phun phòng trừ sâu bệnh trên lúa vụ Xuân là 209 ha. Hiệu quả phòng trừ sâu bệnh cao, cơ bản chưa có diện tích lúa bị thiệt hại do sâu, bệnh gây ra.

#### **3. Kết quả ứng dụng và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật - xây dựng các mô hình sản xuất**

- Vụ Xuân năm 2026, Phòng kinh tế xã đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn và Hội Nông dân xã đã tổ chức 6 lớp tập huấn kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng với hơn 100 lượt người tham dự. Qua triển khai thực hiện cho thấy nhận thức của người dân về công tác chăm sóc, theo dõi đồng ruộng và áp dụng các biện pháp phòng trừ sâu bệnh đúng kỹ thuật được nâng lên rõ rệt, góp phần hạn chế sâu bệnh phát sinh gây hại, bảo đảm cây trồng sinh trưởng phát triển tốt và nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tổ chức 1 lớp tập huấn Kỹ thuật rải mồi thuốc chuột với 60 lượt người tham dự. Kết quả cho thấy các học viên đã nắm bắt được quy trình, kỹ thuật sử dụng và rải mồi thuốc chuột đúng cách, nâng cao nhận thức về biện pháp phòng trừ chuột an toàn, hiệu quả; đồng thời góp phần tăng cường khả năng triển khai đồng bộ công tác diệt chuột trên đồng ruộng, hạn chế thiệt hại do chuột gây ra đối với sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

- Vụ mùa năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tiếp tục triển khai mô hình thí nghiệm đánh giá hiệu lực của một số loại thuốc bảo vệ thực vật và mô hình đánh

giá hiệu quả sử dụng của một số loại chế phẩm xử lý rơm rạ trong vụ Đông Xuân 2025 – 2026 trên địa bàn thôn Xuân Chiếng. Thông qua việc theo dõi, đánh giá thực tế hiệu quả của từng loại thuốc, chế phẩm để kịp thời đưa ra các nhận định khách quan về khả năng phòng trừ sâu bệnh, làm cơ sở khuyến cáo nông dân lựa chọn và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật phù hợp, hiệu quả, góp phần nâng cao năng suất sản xuất và bảo vệ môi trường nông nghiệp.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục đẩy mạnh xây dựng các mô hình sản xuất lúa hàng hóa theo hướng cùng trà, cùng giống nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp. Đồng thời, khuyến khích các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất quy mô lớn thực hiện tích tụ, tập trung ruộng đất, tổ chức sản xuất tập trung, từng bước khắc phục tình trạng đất nông nghiệp bỏ hoang, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững trên địa bàn xã.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

##### **1. Kết quả đạt được**

Sản xuất vụ Xuân 2026 gặp nhiều khó khăn song bằng sự quyết tâm cao của hệ thống chính trị từ xã đến các thôn dân cư, sự vào cuộc tích cực của các cơ quan chuyên môn và bà con nông dân, sản xuất lúa vụ Xuân 2026 đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận:

- Tổng diện tích gieo cấy đạt 97,52% kế hoạch đề ra. Phần diện tích chưa thực hiện gieo cấy chủ yếu thuộc khu vực đã được thu hồi để xây dựng khu công nghiệp.

- Cơ cấu trà lúa, giống lúa tiếp tục được chuyển dịch theo hướng hợp lý, tích cực; ưu tiên đưa vào sản xuất các giống lúa năng suất, chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu thị trường, từng bước nâng cao giá trị gia tăng và hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích canh tác.

- Diện tích ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp tiếp tục được mở rộng và tăng cao. Cơ giới hóa được áp dụng đồng bộ ở hầu hết các khâu sản xuất, từ làm đất, gieo cấy đến thu hoạch. Đặc biệt, việc sử dụng máy bay không người lái trong gieo sạ, bón phân và phun thuốc bảo vệ thực vật ngày càng được mở rộng, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, tiết kiệm chi phí lao động và từng bước hiện đại hóa nền nông nghiệp trên địa bàn

- Các mô hình tích tụ, tập trung ruộng đất trong sản xuất lúa gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tiếp tục được nhân rộng và mở rộng quy mô trên địa bàn xã, qua đó đã đưa 6 ha diện tích ruộng bỏ hoang vào sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp

- Công tác điều tiết nước được chỉ đạo sát sao và quan tâm triển khai thực hiện phù hợp với từng vùng sản xuất, tình hình thiếu nước cơ bản được khắc phục.

- Công tác bảo vệ thực vật đạt hiệu quả, tình hình chuột hại cơ bản được khống chế, không có diện tích bị ảnh hưởng lớn do sâu, bệnh gây ra.

- Lúa sinh trưởng phát triển khá tốt, trổ bông trong điều kiện thuận lợi, trổ

tập trung, tỷ lệ hạt chắc cao. Năng suất ước đạt 70,7 tạ/ha, đạt 100% kế hoạch.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Một số diện tích bỏ ruộng vẫn chưa được khắc phục và có khả năng gia tăng do nhiều nguyên nhân khác nhau.

- Tình trạng chuột gây hại trên lúa tiếp tục có chiều hướng gia tăng, vẫn còn tình trạng dùng điện để đánh chuột tại các hộ thực hiện tích tụ, tại một số thôn công ty dịch vụ diệt chuột đánh chuột kém hiệu quả.

## **3. Kiến nghị, đề xuất**

Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố: Tiếp tục bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí bảo vệ đất trồng lúa hỗ trợ thực hiện các mô hình sản xuất trồng trọt về giống mới, phân bón hữu cơ; mô hình cơ giới hóa đồng bộ, sản xuất liên kết tiêu thụ sản phẩm theo hướng hàng hoá tập trung trên địa bàn xã; cải tạo, nâng cấp sửa chữa các tuyến kênh mương thủy lợi nội đồng phục vụ sản xuất.

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP SẢN XUẤT LÚA VỤ MÙA 2026**

### **1. Phương hướng**

- Tổ chức sản xuất vụ Mùa năm 2026 đảm bảo đúng khung thời vụ, phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất; tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa và chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng phù hợp với điều kiện địa phương.

- Chủ động phòng chống thiên tai, sâu bệnh, giảm thiểu thiệt hại do thời tiết cực đoan gây ra.

- Đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp; từng bước xây dựng nền nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

### **2. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Tuyên truyền, vận động tiếp tục đưa diện tích bỏ ruộng vào canh tác, hạn chế diện tích hoang hóa gây lãng phí nguồn tài nguyên.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác chuẩn bị giống, đảm bảo lịch thời vụ tránh các rủi ro ảnh hưởng của thời tiết, thiên tai, như: thiếu nước, nắng nóng, lũ lụt,....

- Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn phòng trừ dịch hại gây bệnh để hạn chế sâu bệnh, tăng năng suất lúa.

- Chủ động tu sửa máy móc, hệ thống kênh mương, thủy lợi nội đồng, sẵn sàng công tác tưới-tiêu, hạn chế ảnh hưởng do thiếu nước hoặc ngập úng.

- Chỉ đạo các thôn ký hợp đồng diệt chuột tập trung với Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển BK Việt Nam.

- Tuyên truyền, hướng dẫn bà con nông dân sử dụng phân bón hữu cơ dần thay thế cho phân bón hóa học.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết quả sản xuất lúa vụ Xuân, phương hướng nhiệm vụ sản xuất lúa vụ Mùa năm 2026 trên địa bàn xã Nghi Dương./.

***Nơi nhận:***

- Sở NN và MT(b/c);
- TT Đảng ủy; TT HĐND(b/c);
- CT, các PCT UBND xã(b/c);
- VP HĐND và UBND xã;
- Các thành viên BCĐSXN xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đào Văn Tuấn**

